

Số: 02/BC - TTSG

TP.HCM, Ngày 24 tháng 01 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình quản trị Công ty năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn
- Địa chỉ trụ sở chính: 01 Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, TP.HCM
- Điện thoại: (028) 38466485 Fax: (028) 38466484  
Email: ttthdssg@gmail.com
- Vốn điều lệ: 30.741.000.000 đồng (Ba mươi tỷ, bảy trăm bốn mươi một triệu đồng)
- Mã chứng khoán: TSG
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc Công ty.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

#### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 280/NQ-ĐHĐCĐ	19/4/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

#### II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Uông Nhật Phương	Chủ tịch HĐQT, không điều hành	23/4/2021 (NK 2021-2026)	
2	Phạm Văn Dũng	Thành viên HĐQT, điều hành	23/4/2021 (NK 2021-2026)	
3	Lê Đức Dũng	Thành viên HĐQT, không điều hành	23/4/2021 (NK 2021-2026)	19/4/2023
4	Đậu Trường Thành	Thành viên HĐQT, không điều hành	19/4/2023 (NK 2021-2026)	

## 2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Uông Nhật Phương	17/17	100%	
2	Phạm Văn Dũng	17/17	100%	
3	Lê Đức Dũng	05/17	29%	ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày 19/4/2023
4	Đậu Trường Thành	12/17	71%	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 19/4/2023

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Hội đồng Quản trị thường xuyên kiểm tra giám sát hoạt động, điều hành của Ban Giám đốc đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị chú trọng công tác quản trị tài chính, đảm bảo an toàn chạy tàu, chỉ đạo sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định nhằm tăng cường giám sát việc thực hiện các Quy chế, Quy định này trong hoạt động của Công ty.

- Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch và đúng quy định của pháp luật. Với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Giám đốc



Công ty đã chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình kỹ thuật trọng tâm và các kế hoạch chi phí bảo dưỡng thường xuyên, lao động, quỹ lương, bảo hộ lao động, giáo dục đào tạo, quỹ phúc lợi...và các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế trên cơ sở thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Giám đốc và Ban Giám đốc Công ty được thực hiện thông qua các kết luận, các ý kiến trao đổi trực tiếp, báo cáo, giải trình kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Ban Giám đốc và các bộ phận tham mưu về kết quả hoạt động tại các phiên họp định kỳ, các Hội nghị giao ban tháng, Quý, Năm.

- Giám sát thông qua việc xem xét, xử lý các thông tin từ các báo cáo của Ban kiểm soát; báo cáo tài chính, kết luận của các Đoàn kiểm tra.

- Thường xuyên giám sát, yêu cầu Ban Giám đốc xem xét kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí, kiểm soát công nợ, kiểm soát tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	19/NQ-HĐQT TTSG	12/01/2023	Về chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp chủ yếu công tác năm 2023	3/3
2	73/NQ-HĐQT TTSG	13/02/2023	Về công tác cán bộ	3/3
3	148/NQ-HĐQT TTSG	10/03/2023	Về công tác cán bộ	3/3
4	230/NQ-HĐQT TTSG	04/04/2023	v/v vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	3/3
5	246/NQ-HĐQT TTSG	11/04/2023	về nhiệm vụ trọng tâm công tác Quý II năm 2023	3/3
6	400/NQ-HĐQT TTSG	02/06/2023	Về công tác cán bộ	3/3
7	468/NQ-HĐQT TTSG	20/06/2023	Về công tác cán bộ	3/3
8	655/NQ-HĐQT TTSG	03/07/2023	Về nhiệm vụ trọng tâm công tác Quý III năm 2023	3/3
9	737/NQ-HĐQT TTSG	31/07/2023	Về công tác cán bộ	3/3
10	835/NQ-HĐQT TTSG	25/08/2023	Về công tác cán bộ	3/3

11	887/NQ-HĐQT TTSG	07/09/2023	v/v vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Bà Chiểu	3/3
12	1076/NQ - HĐQT TTSG	06/10/2023	về nhiệm vụ trọng tâm công tác Quý 4/2023	3/3
13	1147/NQ-HĐQT TTSG	30/10/2023	về công tác cán bộ	3/3
14	1175/NQ-HĐQT TTSG	03/11/2023	v/v vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Bà Chiểu	3/3
15	1177/NQ-HĐQT TTSG	03/11/2023	v/v vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Bà Chiểu	3/3
16	1271/NQ-HĐQTTTSG	06/12/2023	về công tác cán bộ	3/3
17	1445/NQ-HĐQTTTSG	29/12/2023	về chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp chủ yếu công tác năm 2024	3/3

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Ánh Hoa	Trưởng Ban kiểm soát	23/4/2021 (NK 2021-2026)	Cử nhân tài chính, QTKD
2	Bà Nguyễn Thị Lý Bá	Thành viên kiểm soát	23/4/2021 (NK 2021-2026)	Cử nhân Luật
3	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên kiểm soát	23/4/2021 (NK 2021-2026)	Kỹ sư tín hiệu đường sắt, CN QTKD



## 2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Ánh Hoa	4/4	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Lý Bá	4/4	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Dũng	4/4	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Đối với Hội đồng quản trị
  - Ban kiểm soát đã tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Thực hiện việc giám sát kết quả thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
  - Hội đồng quản trị Công ty duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Công ty.
  - Hội đồng quản trị Công ty đã xem xét, thống nhất cho ý kiến theo các văn bản đề nghị của Giám đốc Công ty về các lĩnh vực SXKD của Công ty.
  - Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.
- Đối với Ban Giám đốc điều hành
  - Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ và tham gia thảo luận với Ban Giám đốc điều hành tại các cuộc họp giao ban SXKD tháng, quý và tổng kết năm.
  - Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc xây dựng, triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc; công tác quản lý, điều hành thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Kế hoạch kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát thông qua thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ, xem xét kết quả kiểm toán đối với kiểm toán độc lập, kiểm tra giám sát tại các bộ phận, phòng ban, xí nghiệp.
  - Ban Giám đốc Công ty đã bám sát chủ trương, triển khai thực hiện tốt kế hoạch và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Thực hiện các kết luận,

Quyết định, Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam trong việc điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Đối với cổ đông
- Năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại nào của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Trưởng Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban SXKD tháng, quý và tổng kết năm của Ban Giám đốc; tiếp nhận đầy đủ và kịp thời các thông tin về các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát và phối hợp với Ban Giám đốc trong quá trình triển khai kiểm tra, giám sát.

- HĐQT, Ban Giám đốc đã cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin và tài liệu liên quan đến công tác quản lý, tình hình hoạt động Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

#### IV. Ban Giám đốc

STT	Thành viên Ban Giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Văn Dũng	06/8/1963	Kỹ sư tín hiệu đường sắt, cử nhân QTKD	Bổ nhiệm lại ngày 21/01/2021
2	Ông Dương Ngọc Thắng	07/7/1965	Tiến sỹ tự động điều khiển, cử nhân QTKD	Bổ nhiệm lại ngày 01/02/2021
3	Ông Đàm Ngọc Mẫn	15/12/1974	Kỹ sư kỹ thuật thông tin, cử nhân QTKD	Bổ nhiệm ngày 01/11/2023

#### V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Đoàn Duy Khang	12/12/1981	Cử nhân kế toán, kỹ sư điện	Phụ trách phòng TCKT từ ngày 01/07/2023
2	Bà Ngô Thị Loan	05/01/1979	Cử nhân luật, kế toán – kiểm toán	Phụ trách kế toán Công ty từ ngày 01/07/2023

#### VI. Đào tạo về quản trị Công ty



Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: không có

## VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Phụ lục 1 kèm theo)
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 2 kèm theo)
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có
  - 4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
  - 4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có
  - 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc Công ty và người quản lý khác : Không có

## VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 3 kèm theo)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: (Phụ lục 4 kèm theo)

## IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

### Nơi nhận:

- Như trên;
  - HĐQT;
  - Ban Giám đốc;
  - Ban kiểm soát;
  - Các phòng;
  - Lưu: VT, TCHC.
- |   |   |
|---|---|
| } | <ul style="list-style-type: none"> <li>- E-office</li> <li>- Website</li> <li>- CBTT</li> </ul> |
|---|---|

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương

**PHỤ LỤC 1**

(Kèm theo công văn số 02/BC – TTSG ngày 24 tháng 01 năm 2024)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	<b>Uông Nhật Phương</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			23/4/2021			<b>Chủ tịch HĐQT</b>
1.1	Lê Thị Bích					23/4/2021			NCLQ
1.2	Vũ Ngọc Hồng					23/4/2021			NCLQ
1.3	Trần Thị Lan					23/4/2021			NCLQ
1.4	Vũ Thị Anh Đào					23/4/2021			NCLQ
1.5	Uông Khánh Hà					23/4/2021			NCLQ
1.6	Uông Khánh Chi					23/4/2021			NCLQ
1.7	Uông Nhật Phú					23/4/2021			NCLQ
1.8	Uông Thị Thùy					23/4/2021			NCLQ
1.9	Uông Nhật Hồng					23/4/2021			NCLQ
1.10	Uông Nhật Đông					23/4/2021			NCLQ
1.11	Uông Nữ Minh Thoa					23/4/2021			NCLQ
1.12	Lê Văn Bình					23/4/2021			NCLQ
1.13	Nguyễn Quang Thoại					23/4/2021			NCLQ



1.14	Nguyễn Thị Hồng Vân				23/4/2021			NCLQ
1.15	Phạm Thị Hằng				23/4/2021			NCLQ
1.16	Lê Thị Lý				23/4/2021			NCLQ
<b>2</b>	<b>Phạm Văn Dũng</b>		<b>Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty</b>		<b>23/4/2021</b>			<b>TV HĐQT, Giám đốc Công ty</b>
2.1	Nguyễn Thu Tuyết				23/4/2021			NCLQ
2.2	Phạm Nguyễn Tuấn Hưng				23/4/2021			NCLQ
2.3	Phạm Nguyễn Hiền Vy				23/4/2021			NCLQ
2.4	Phạm Văn Hùng				23/4/2021			NCLQ
2.5	Phạm Văn Dưỡng				23/4/2021			NCLQ
2.6	Phạm Công Thành		PP. kế hoạch vật tư		23/4/2021			CBCNV, NCLQ
2.7	Phạm Thị Hoa				23/4/2021			NCLQ
2.8	Nguyễn Ngọc Châu				23/4/2021			NCLQ
2.9	Lương thị Liên				23/4/2021			NCLQ
<b>3</b>	<b>Lê Đức Dũng</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>		<b>23/4/2021</b>	<b>19/4/2023</b>	<b>ĐHĐCĐ Miễn nhiệm ngày 19/4/2023</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>
3.1	Phùng Thị Tân				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ
3.2	Lê Duy Linh				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ
3.3	Lê Thị Diệu Linh				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ

3.4	Lê Thị Thanh				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ
3.5	Lê Thị Hòa				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ
3.6	Lê Thị Bình				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ
3.7	Lê Đức Việt				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ
3.8	Lê Đức Nam				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ
3.9	Lê Đức Hùng				23/4/2021	19/4/2023		NCLQ
3.10	Lê Đức Ánh		Nhân viên		23/4/2021	19/4/2023		CBCNV, NCLQ
4	<b>Đậu Trường Thành</b>		<b>Thành viên HĐQT, Trưởng phòng TCHC</b>		<b>19/4/2023</b>		ĐHĐCĐ 2023 bổ nhiệm	<b>Thành viên HĐQT, Trưởng phòng TCHC</b>
4.1	Vũ Thị Mỹ				19/4/2023			NCLQ
4.2	Cao Thị Thúy Hằng				19/4/2023			NCLQ
4.3	Đậu Ánh Dương				19/4/2023			NCLQ
4.4	Đậu Thúy An				19/4/2023			NCLQ
4.5	Cao Thắng				19/4/2023			NCLQ
4.6	Đậu Thị Lan				19/4/2023			NCLQ
4.7	Đậu Văn Tiệp				19/4/2023			NCLQ
4.8	Đậu Thị Cúc				19/4/2023			NCLQ
4.9	Đậu Thị Thanh				19/4/2023			NCLQ
5	<b>Dương Ngọc Thắng</b>		<b>Phó Giám đốc Công ty</b>		<b>01/02/2021</b>			<b>Phó Giám đốc Công ty</b>



5.1	Nguyễn Bình Phương Bích					01/02/2021			NCLQ
5.2	Dương Ngọc Khánh					01/02/2021			NCLQ
5.3	Dương Mai Khanh					01/02/2021			NCLQ
5.4	Dương Ngọc Bình					01/02/2021			NCLQ
5.5	Dương Thị Hằng					01/02/2021			NCLQ
5.6	Dương Thị Hồng					01/02/2021			NCLQ
5.7	Nguyễn Văn Bình					01/02/2021			NCLQ
5.8	Nguyễn Thị Dành					01/02/2021			NCLQ
5.9	Lê Thị Bình					01/02/2021			NCLQ
5.10	Nguyễn Văn Lập					01/02/2021			NCLQ
5.11	Thái Văn Thành					01/02/2021			NCLQ
<b>6</b>	<b>Đàm Ngọc Mẫn</b>		<b>Phó Giám đốc Công ty</b>			<b>01/11/2023</b>			<b>Phó Giám đốc Công ty</b>
6.1	Nguyễn Thị Ngoại					01/11/2023			NCLQ
6.2	Trương Thị Kim Anh		Nhân viên			01/11/2023			CBCNV, NCLQ
6.3	Đàm Thị Minh Châu					01/11/2023			NCLQ
6.4	Đàm Ngọc Quang					01/11/2023			NCLQ
6.5	Đàm Thị Minh Thanh					01/11/2023			NCLQ
6.6	Trương Việt Cường					01/11/2023			NCLQ

6.7	Trần Thị Bích					01/11/2023			NCLQ
7	<b>Đoàn Duy Khang</b>		<b>Phụ trách phòng Tài chính kế toán</b>			<b>01/07/2023</b>			<b>Phụ trách phòng Tài chính kế toán</b>
7.1	Đoàn Duy Phùng					01/07/2023			NCLQ
7.2	Bùi Thị Hạ					01/07/2023			NCLQ
7.3	Đoàn Thị Hồng					01/07/2023			NCLQ
7.4	Ngô Dạ Thảo					01/07/2023			NCLQ
7.5	Đoàn Ngọc Bảo Phương					01/07/2023			NCLQ
8	<b>Ngô Thị Loan</b>		<b>Phụ trách kế toán Công ty</b>			<b>01/07/2023</b>			<b>Phụ trách kế toán Công ty</b>
8.1	Ngô Minh Toan					01/07/2023			NCLQ
8.2	Nguyễn Thị Điềm					01/07/2023			NCLQ
8.3	Ngô Giang Nam					01/07/2023			NCLQ
8.4	Ngô Minh Hải					01/07/2023			NCLQ
8.5	Phạm Thành Quân					01/07/2023			NCLQ
8.6	Phạm Minh Tiến					01/07/2023			NCLQ
8.7	Phạm Hoàng Kỳ					01/07/2023			NCLQ
8.8	Phạm Trọng Nguyễn					01/07/2023			NCLQ
8.9	Xuân Thị Suốt					01/07/2023			NCLQ
9	<b>Trần Thị Ánh Hoa</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>			<b>23/4/2021</b>			<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>



9.1	Trần Thượng Đức					23/4/2021			NCLQ
9.2	Trần Hữu Tài					23/4/2021			NCLQ
9.3	Trần Gia Hân					23/4/2021			NCLQ
9.4	Trần Văn Tới					23/4/2021			NCLQ
9.5	Đỗ Thị Nhung					23/4/2021			NCLQ
9.6	Trần Thị Ánh Hồng					23/4/2021			NCLQ
9.7	Trần Thanh Sơn					23/4/2021			NCLQ
9.8	Đoàn Thục Vân					23/4/2021			NCLQ
9.9	Trần Thị Ánh Loan					23/4/2021			NCLQ
9.10	Trần Thị Ánh Tuyết					23/4/2021			NCLQ
9.11	Trần Thanh Hùng					23/4/2021			NCLQ
9.12	Nguyễn Thị Sơn					23/4/2021			NCLQ
<b>10</b>	<b>Nguyễn Văn Dũng</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>23/4/2021</b>			<b>Thành viên BKS</b>
10.1	Nguyễn Văn Khanh					23/4/2021			NCLQ
10.2	Dương Thị Phúc					23/4/2021			NCLQ
10.3	Nguyễn Trọng Thắng					23/4/2021			NCLQ
10.4	Nguyễn Thị Hương					23/4/2021			NCLQ
10.5	Nguyễn Thị Hà Ni					23/4/2021			NCLQ
10.6	Nguyễn Thị Hà Na					23/4/2021			NCLQ

10.7	Nguyễn Minh Anh					23/4/2021			NCLQ
10.8	Nguyễn Văn Tuấn					23/4/2021			NCLQ
10.9	Đặng Thị Nga					23/4/2021			NCLQ
10.10	Nguyễn Thị Nguyệt					23/4/2021			NCLQ
10.11	Nguyễn Văn Hoàng					23/4/2021			NCLQ
10.12	Nguyễn Thị Ngà					23/4/2021			NCLQ
10.13	Võ Thái Phú					23/4/2021			NCLQ
10.14	Nguyễn Thị Hà Chi					23/4/2021			NCLQ
<b>11</b>	<b>Nguyễn Thị Lý Bá</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>23/4/2021</b>			<b>Thành viên BKS</b>
11.1	Nguyễn Văn Phương					23/4/2021			NCLQ
11.2	Trần Xuân Ngọc					23/4/2021			NCLQ
11.3	Nguyễn Tấn Bá Khoa					23/4/2021			NCLQ
11.4	Nguyễn Trần Thiên Công					23/4/2021			NCLQ
11.5	Nguyễn Thị Kim Thoa					23/4/2021			NCLQ
11.6	Nguyễn Thoại Hầu					23/4/2021			NCLQ
11.7	Lương Nguyễn Mỹ Chi					23/4/2021			NCLQ



**PHỤ LỤC 2**

(Kèm theo công văn số 02/BC – TTSG ngày 24 tháng 01 năm 2024)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
01	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	Cổ đông lớn			2023	280/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2023	Về Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2023 với tổng giá trị 141.257.036.000 đồng	

**PHỤ LỤC 3**

(Kèm theo công văn số 02 /BC – TTSG ngày 24 tháng 01 năm 2024)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Uông Nhật Phương		Chủ tịch HĐQT			59.300	1,93%	
1.1	Lê Thị Bích					0	0%	
1.2	Vũ Ngọc Hồng					0	0%	
1.3	Trần Thị Lan					0	0%	
1.4	Vũ Thị Anh Đào					0	0%	
1.5	Uông Khánh Hà					0	0%	
1.6	Uông Khánh Chi					0	0%	
1.7	Uông Nhật Phú					0	0%	
1.8	Uông Thị Thủy					0	0%	
1.9	Uông Nhật Hồng					0	0%	
1.10	Uông Nhật Đông					0	0%	
1.11	Uông Nữ Minh Thoa					0	0%	
1.12	Lê Văn Bình					0	0%	



1.13	Nguyễn Quang Thoại					0	0%	
1.14	Nguyễn Thị Hồng Vân					0	0%	
1.15	Phạm Thị Hằng					0	0%	
1.16	Lê Thị Lý					0	0%	
<b>2</b>	<b>Phạm Văn Dũng</b>		<b>Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty</b>			<b>36.500</b>	<b>1,19%</b>	
2.1	Nguyễn Thu Tuyết					0	0%	
2.2	Phạm Nguyễn Tuấn Hưng					0	0%	
2.3	Phạm Nguyễn Hiền Vy					0	0%	
2.4	Phạm Văn Hùng					0	0%	
2.5	Phạm Văn Dưỡng					0	0%	
2.6	Phạm Công Thành		Phó phòng kế hoạch vật tư			12.200	0,40%	
2.7	Phạm Thị Hoa					0	0%	
2.8	Nguyễn Ngọc Châu					0	0%	
2.9	Lương thị Liên					0	0%	
<b>3</b>	<b>Lê Đức Dũng</b>		<b>Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KHVT</b>			<b>19.700</b>	<b>0,64%</b>	
3.1	Phùng Thị Tân					0	0%	
3.2	Lê Duy Linh					0	0%	

3.3	Lê Thị Diệu Linh				0	0%	
3.4	Lê Thị Thanh				0	0%	
3.5	Lê Thị Hòa				0	0%	
3.6	Lê Thị Bình				0	0%	
3.7	Lê Đức Việt				0	0%	
3.8	Lê Đức Nam				0	0%	
3.9	Lê Đức Hùng				0	0%	
3.10	Lê Đức Ánh		Nhân viên		4.400	0,14%	
4	<b>Đậu Trường Thành</b>		<b>Thành viên HĐQT, Trưởng phòng TCHC</b>		<b>5.100</b>	<b>0,17%</b>	
4.1	Vũ Thị Mỹ				0	0%	
4.2	Cao Thị Thúy Hằng				0	0%	
4.3	Đậu Ánh Dương				0	0%	
4.4	Đậu Thúy An				0	0%	
4.5	Cao Thắng				0	0%	
4.6	Đậu Thị Lan				0	0%	
4.7	Đậu Văn Tiệp				0	0%	
4.8	Đậu Thị Cúc				0	0%	
4.9	Đậu Thị Thanh				0	0%	



<b>5</b>	<b>Dương Ngọc Thắng</b>		<b>Phó Giám đốc Công ty</b>			<b>14.400</b>	<b>0,47%</b>	
5.1	Nguyễn Bình Phương Bích					0	0%	
5.2	Dương Ngọc Khánh					0	0%	
5.3	Dương Mai Khanh					0	0%	
5.4	Dương Ngọc Bình					0	0%	
5.5	Dương Thị Hằng					0	0%	
5.6	Dương Thị Hồng					0	0%	
5.7	Nguyễn Văn Bình					0	0%	
5.8	Nguyễn Thị Dành					0	0%	
5.9	Lê Thị Bình					0	0%	
5.10	Nguyễn Văn Lập					0	0%	
5.11	Thái Văn Thành					0	0%	
<b>6</b>	<b>Đàm Ngọc Mẫn</b>		<b>Phó Giám đốc Công ty</b>			<b>13.700</b>	<b>0,44%</b>	
6.1	Nguyễn Thị Ngoại					0	0%	
6.2	Trương Thị Kim Anh		Nhân viên			0	0%	
6.3	Đàm Thị Minh Châu					0	0%	
6.4	Đàm Ngọc Quang					0	0%	
6.5	Đàm Thị Minh Thanh					0	0%	

6.6	Trương Việt Cường					0	0%	
6.7	Trần Thị Bích					0	0%	
7	<b>Đoàn Duy Khang</b>		<b>Phụ trách phòng Tài chính kế toán</b>			<b>2.000</b>	<b>0,065%</b>	
7.1	Đoàn Duy Phùng					0	0%	
7.2	Bùi Thị Hạ					0	0%	
7.3	Đoàn Thị Hồng					0	0%	
7.4	Ngô Dạ Thảo					0	0%	
7.5	Đoàn Ngọc Bảo Phương					0	0%	
8	<b>Ngô Thị Loan</b>		<b>Phụ trách kế toán Công ty</b>			<b>2.300</b>	<b>0,075%</b>	
8.1	Ngô Minh Toan					0	0%	
8.2	Nguyễn Thị Điểm					0	0%	
8.3	Ngô Giang Nam					0	0%	
8.4	Ngô Minh Hải					0	0%	
8.5	Phạm Thành Quân					0	0%	
8.6	Phạm Minh Tiến					0	0%	
8.7	Phạm Hoàng Kỳ					0	0%	
8.8	Phạm Trọng Nguyễn					0	0%	



8.9	Xuân Thị Suốt					0	0%	
<b>9</b>	<b>Trần Thị Ánh Hoa</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>			<b>3.900</b>	<b>0,13%</b>	
9.1	Trần văn Tới					0	0%	
9.2	Đỗ Thị Nhung					0	0%	
9.3	Trâm Thuợng Đức					0	0%	
9.4	Trâm Hữu Tài					0	0%	
9.5	Trâm Gia Hân					0	0%	
9.6	Trần Thị Ánh Hồng					0	0%	
9.7	Trần Thanh Sơn					0	0%	
9.8	Đoàn Thục Vân					0	0%	
9.9	Trần Thị Ánh Loan					0	0%	
9.10	Trần Thị Ánh Tuyết					0	0%	
9.11	Trần Thanh Hùng					0	0%	
9.12	Nguyễn Thị Sơn					0	0%	
<b>10</b>	<b>Nguyễn Văn Dũng</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>1.200</b>	<b>0,04%</b>	
10.1	Nguyễn Văn Khanh					0	0%	
10.2	Dương Thị Phúc					0	0%	
10.3	Nguyễn Trọng Thắng					0	0%	
10.4	Nguyễn Thị Hương					0	0%	

10.5	Nguyễn Thị Hà Ni					0	0%	
10.6	Nguyễn Thị Hà Na					0	0%	
10.7	Nguyễn Minh Anh					0	0%	
10.8	Nguyễn Văn Tuấn					0	0%	
10.9	Đặng Thị Nga					0	0%	
10.10	Nguyễn Thị Nguyệt					0	0%	
10.11	Nguyễn Văn Hoàng					0	0%	
10.12	Nguyễn Thị Ngà					0	0%	
10.13	Võ Thái Phú					0	0%	
10.14	Nguyễn Thị Hà Chi					0	0%	
<b>11</b>	<b>Nguyễn Thị Lý Bá</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>8.200</b>	<b>0.27%</b>	
11.1	Nguyễn Văn Phương					0	0%	
11.2	Trần Xuân Ngọc					0	0%	
11.3	Nguyễn Tấn Bá Khoa					0	0%	
11.4	Nguyễn Trần Thiên Công					0	0%	
11.5	Nguyễn Thị Kim Thoa					0	0%	
11.6	Nguyễn Thoại Hầu					0	0%	
11.7	Lương Nguyễn Mỹ Chi					0	0%	

## PHỤ LỤC 4

(Kèm theo công văn số 02/BC – TTSG ngày 24 tháng 01 năm 2024)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Uông Nhật Phương	CT HĐQT	36.000	1,17%	59.300	1,93%	mua
02	Lê Đức Dũng	TV HĐQT	20.100	0,65%	19.700	0,64%	bán
03	Phạm Văn Dũng	TV HĐQT, Giám đốc Công ty	25.800	0,84%	36.500	1,19%	mua
04	Nguyễn Thị Lý Bá	TV BKS	9.300	0,3%	8.200	0,27%	bán